

Trong khi tôi không lưu ý, kẻ địch đánh lên tôi còn khó, hướng hồ tôi đã đề cao cảnh giác. Thế mà... Tôi loạng choạng, mặt mày xáy xăm. Tôi chỉ nghe xẹt một tiếng nhỏ.

Rồi hết.



VIII

Chút lòng trinh bạch...

*Chút lòng trinh bạch từ sau xin chừa
Nguyễn Du (Kiều)*

TÌNH đây, tôi thấy đang nằm dài trên đi-văng. Tôi hé mắt, quan sát chung quanh rồi phi thân nhảy xuống đất. Nhưng một giọng nói hiền từ đã rót vào tai tôi, giọng nói của người Việt sinh trưởng ở vùng châu thổ sông Cửu long :

— Z. 28, tôi đây mà, 62 đây mà !

Dấu bóm nõ trên mái nhà cũng chưa làm tôi kinh ngạc bằng câu nói ấy. Tôi ngoảnh nhìn người vừa xưng tên là 62, Z 62. Đó là một thiếu phụ. Tôi mến ông Hoàng bao nhiêu thì tôi mến thiếu phụ này bấy nhiêu. Năm này bà đã trên lục tuần, kém ông Hoàng 7 tuổi. Tuy đã trên lục tuần, bà chỉ như người 50.

Tên thật của bà là Huyền Hoa, bí số của bà là Z. 62. Bà từng là người vợ chưa hề cưới của ông Hoàng. Tài ba xuất chúng, võ nghệ siêu quần, bà đã điều khiển phân bộ của Sở tại Hà nội một thời gian rồi trở về Miền Nam (1). Tôi dinh ninh bà còn ở Sài gòn. Vì bà già rồi, lớn tuổi như bà phải bỏ nghề, để vui thú điền viên, chứ không thể ra nước ngoài hoạt động, phương chi lại hoạt động ở một nước địch nguy hiểm, tại một vị trí nguy hiểm bậc nhất là thành phố Minsk.

Bà Huyền Hoa đang ngồi trên cái ghế đầu thấp, kê gần đi.văng. Nét mặt bà đã đổi khác, hoàn toàn đổi khác. Bà không đeo mặt nạ bằng cao-su porotherme tuy nhiên, diện mạo đã được cải biến nhờ phẫu thuật thẩm mỹ tài tình. Mặt bà là mặt của bà lão già trên 70, đầy vẻ ngơ ngẩn và lảm cẩm. Bà đội lối nữ gia nhân Nga rất khéo, tuy vậy tôi vẫn nhận ra được những tia mắt độc đáo của bà, những tia mắt đã gặp một lần là suốt đời không thể quên. Tôi nhớ mặt bà vì đó là cặp mắt thông minh như đọc thấu lòng người. Tôi nhớ mặt bà vì con gái duy nhất của bà, Nguyệt Thanh, cũng có cặp mắt tương tự. Nguyệt Thanh được liệt vào hạng giai nhân siêu đẳng, tôi vốn mê đàn bà đẹp nên làm sao quên được cặp mắt của nàng..

(1) — xin đọc tiểu sử bà Huyền Hoa trong « Đêm cuối cùng của tử tội » và « Nữ thần Âm sát ».

và của bà Huyền Hoa mẹ nàng.

Tôi dụi mắt. Bà Huyền Hoa cười :

— Đúng là Z. 62 đây, anh đừng ngại. Vả lại, tôi tin là anh đã nhận ra tôi.

— Bà vừa đánh tôi gắt ?

— Không. Sơ không phải anh nên tôi bắn đạn thuốc mè. Ông Hoàng cho tôi biết là anh có thể sẽ qua đường Minsk.

— Trời ơi, tôi mới quyết định qua đường Minsk cách đây mấy giờ đồng hồ, tại sao ông Hoàng ở Sài gòn lại có thể đoán được tư tưởng của tôi ?

— Thú thật với anh, tôi không biết. Tôi cũng vừa đến đây độ 3 tiếng đồng hồ.

— Bà không ở đây ?

— Không. Sau khi gặp anh tôi phải lên Mạc tư khoa.

— Nguy hiểm lắm, bà lên sao được ?

— Chẳng sao. Z-233 rất có thể lực với KGB (1) Sau khi Bôrét và Khorút tử nạn, Z-233 không bị KGB nghi ngờ. Trái lại còn tăng thêm uy tín nữa.

Tôi toát mồ hôi. Z-233 là Vélana, người đẹp của KGB, và của.. Sở phía sau bức màn sắt. Tôi tưởng nàng đang trốn chui trốn nhủi, không ngờ nàng còn sống và vẫn hoạt động được an toàn. Lẽ ra, nghe nàng còn sống, tôi phải mừng rỡ. Sở dĩ tôi

(1) — xin đọc Z. 233 tức Vélana và mối tình của nàng và Văn Bình trong « Bóng ma trên Công trường Đỏ » Cuốn truyện này đã xuất bản.

toát mồ hôi vì tôi nhớ đến lời nói của nàng trên bãi biển An-ba-bi trước phút từ biệt. Nàng tin là được an toàn vì có một yếu nhân KGB, giám đốc ban hành động, bao che cho nàng. Dĩ nhiên sự bao che ấy phải được trả công một cách tương xứng bằng thù xác thịt.

Tôi bèn hỏi bà Huyền Hoa giọng rụt rè :

— Thưa bà, Vélana còn ở... Mạc tu khoa ?

Bà Huyền Hoa mỉm cười :

— Tôi hiểu anh định hỏi gì rồi. Anh muốn hỏi Vélana đã lấy chồng chưa phải không ?

Tôi nuốt nước bọt :

— Phải.

— Tôi cần nói ngay cho anh khỏi thắc mắc. Nàng đã lấy chồng, và như anh đã biết, chồng nàng làm giám đốc ban Hành động KGB. Dĩ nhiên, nàng lấy chồng để nương tựa. Nàng đã hỏi thăm anh.

— Hỏi thăm tôi ?

— Phải, Ô kia, tại sao anh lại ngờ ngẩn như vậy ? Làm công việc này thì đàn bà hiền thân cho địch là thường, tôi tưởng anh đã hiểu rõ, tôi không ngờ sau hàng chục năm vào sinhra tử anh vẫn còn sĩ tình như cậu con trai mới lớn.

Tôi cúi đầu nín lặng. Bà Huyền Hoa gần bằng tuổi mẹ tôi, vả lại, bà trách móc rất đúng, tôi không thể bào chữa. Có lẽ bà cũng biết tôi buồn nên vội dịu giọng :

— Nàng biết anh đến Mạc tu khoa nhưng không thể nào đến gặp được, nàng yêu cầu tôi xin lỗi. Tháng tới nàng sẽ qua Balé với chồng, nàng hẹn anh bên ấy.

Tôi bỗng vui lên như đứa trẻ được mẹ cho tiền ăn kẹo. Đọc được ý nghĩ trong đầu tôi bà Huyền Hoa liền trở lại công việc :

— Từ đây qua biên giới Ba lan chắc anh sẽ không gặp trở ngại, tôi đã lo liệu phương tiện đầy đủ. Nếu sợ thì chỉ sợ lúc sắp vượt biên giới.

— Bà cũng biết tin về Kira ?

— Không. Vụ này, tình báo Tây Đức ăn mảnh riêng với C.I.A. họ chỉ thuê ta làm công nên không cho biết hết chi tiết. Song ta không cần, họ khôn thì ta sẽ ngoan với họ. Tôi không biết gì về Kira, chỉ nghe Vélana thông báo là anh trốn qua thị trấn Minsk. Theo sự thỏa thuận, anh chỉ có nhiệm vụ bắt Faben mang về Tây phương, còn về lộ trình xuất-nhập thì họ phải bố trí. Té ra vào phút chót họ bắt anh xoay xở một mình.

— Vélana cũng nói cho bà biết như thế ?

— Dĩ nhiên. Nàng đóng một vai vô cùng quan trọng trong vụ này tuy chỉ ở trong hậu trường.

— Thưa bà, tại sao bà lại biết vào phút chót tôi phải xoay xở một mình ?

— Do Vélana thông báo.

— Tại sao Vélana biết ?

— Vì cô gái cùng đi với anh trên xe là nhân viên của nàng.

Hồi nãy, tôi toát mồ hôi vì toàn thân nóng ran trong cơn ghen bùng dậy. Giờ đây, cũng toát mồ hôi nhưng vì lý do khác. Vì sợ. Tôi ngờ vực cô gái kiêu diêm cùng đi với tôi là nhân viên hàng hai trung thành với KGB. Tôi định giết nàng trước khi vượt biên giới. May mà tôi chỉ điếm huyết nhẹ, và chưa thi hành kế hoạch thủ tiêu. Nếu không, tôi đã giết oan một nữ đồng nghiệp.

Thấy tôi đổi sắc mặt, bà Huyền Hoa xoa tay :

— Cô gái này thiếu tá KGB, phục vụ dưới quyền viên giám đốc Hành động, chống của Velana. Chứ không phải là nhân viên của ta.

— Nghĩa là trung thành hoàn toàn với KGB ?

— Phải. Có ta có trách nhiệm đi theo anh để xem anh liên lạc với ai ở dọc đường. Vì con đường số 3..

— Thưa, con đường số 3 ? Kira dặn tôi dùng con đường số 3 song tôi không biết nó là con đường nào, tôi chỉ biết mỗi con đường qua Minsk đến Lvov gần biên giới.

— Anh không biết cũng phải, vì anh không chuyên về xuất-nhập. Sở KGB đã khám phá ra hầu hết những con đường xuất-nhập điệp báo của Tây phương, song về con đường số 3, con đường do ông Hoàng thiết lập, thì cho đến nay họ lại hoàn

toàn mù tịt.

— Thôi, tôi hiểu rồi... KGB đã dùng tôi để phăng ra con đường số 3 của ông Hoàng..

Tôi đang nói bỗng ngừng lại. Bà Huyền Hoa nhìn tôi ra chiều ái náy. Tôi vụt đứng dậy, giọng đầy bấn khoăn :

— Bà ơi, tôi chẳng hiểu ắt giáp gì cả.

— Hừ, anh chưa hiểu tại sao cô gái KGB không chờ anh qua Minsk lại giả vờ mê man để bắt anh lái xe vào bệnh viện phải không ?

Tôi giật nảy người như vừa bị phỏng nước sôi. Ông Hoàng là ma xó cái gì cũng biết. Bà Hoa còn hơn ma xó một bậc. Bà ngồi trong phòng kín ở Minsk mà biết cô gái KGB giả vờ mê man trên chiếc cảm-nhông Vôn-ga do tôi cầm lái. Tôi tròn mắt nhìn bà. Bà xoa làn da răn reo, mỉm cười :

— Không, tôi vẫn là Z. 62, không phải là ma như anh tưởng đâu. Tôi được biết như vậy là vì mọi cuộc nói chuyện trên xe anh đều lọt vào tai tôi. Đùng hơn, KGB đã gắn máy ghi âm trong xe. Sở dĩ tôi có thể nghe e trộm từ đầu đến cuối là vì Velana cho tôi biết tần số. Trung ương KGB biết anh đến Minsk, tôi cũng biết anh đến Minsk. Còn việc cô gái KGB giả vờ mê man để được chở thẳng đến bệnh viện, tôi chưa tìm ra lý do. Nhưng theo linh tính đàn bà, nhất là đàn bà mang hai thứ tóc trên đầu, tôi cho đó là tình yêu. Có lẽ nàng muốn

dẫn ngầm anh thận trọng. Nàng không dám nói ra lời, phần vì trung thành với KGB, phần vì sợ máy ghi âm. Song nàng cũng không muốn anh chết.

Tôi cảm thấy toàn thân đau nhói. Bà Huyền Hoa đoán đúng. Nàng có cảm tình sâu xa với tôi, vậy mà suýt nữa tôi giết nàng.

Bà Huyền Hoa trải bản địa đồ miền tây Liên xô trên bàn, lấy bút chì vạch một đường thẳng rồi nói :

— lát nữa, anh sẽ rời Minsk bằng con đường này. Anh có đầy đủ giấy tờ của KGB. Không ai dám chặn anh lại đâu. Đó là tôi nói phỏng xa, chứ tôi không tin là họ rượt theo. Vì tôi sẽ lừa họ đi đường khác. Tuy nhiên, chặng đáng lo nhất là dọc biên giới.

— Tại sao ?

— Vì KGB định ninh anh chưa rời Minsk. Chiếc Vôn-ga vẫn đậu nguyên trong sân bệnh viện, dụng cụ phát tuyến trong xe cứ phóng tín hiệu đều đặn nên họ tưởng anh còn ở lại đây. Song tôi nghĩ chỉ lừa họ được vài ba giờ đồng hồ là cùng. Vì trên không phận, phi cơ của họ đang thám thính. Họ sẽ nhìn thấy xe hơi của anh trên đường đi biên giới. Họ đến đây để kiểm soát, đến khi họ biết bị phỉnh gạt họ vẫn còn kịp thời giờ khóa chặt biên giới. Cách tường bên trái bệnh viện hai trăm thước, tôi đã

đậu sấn một xe Zil, loại cực mạnh mang bằng số KGB địa phương. Bản số thật hẳn hoi, không phải số giả đâu nhé. Đó là xe riêng của một nhân vật cao cấp, phụ trách Phản gián, ngồi trên xe này anh sẽ vững như bàn thạch. Anh không sợ chủ nhân đòi xe lại, vì lẽ dễ hiểu tôi đã giết hẳn và nhét xác trong cốp sau. Bây giờ anh đi đi.

Tôi mở cửa định bước ra song bà Huyền Hoa cản lại :

— Không, anh nên đi lối này.

— Thưa bà, tôi còn mấy người bạn đang chờ ngoài xe.

— Vợ chồng nhà bác học Faben và cô gái thiếu tá mật vụ, phải không? Tôi đã lo liệu xong đâu vào đấy rồi.

Tôi thoáng bắt gặp trong mắt bà Hoa một tia sáng khác thường. Tôi bèn năn nỉ :

— Bà có thể cho tôi một ân huệ được không?

Bà Huyền Hoa nghiêm mặt, giọng sang sảng :

— Tôi biết anh định xin ân huệ gì rồi. Anh muốn tha chết cho cô gái KGB phải không? Nếu anh coi nàng quý giá hơn cơ sở của Sở ở Liên xô thì tôi cũng sẵn sàng...

— Thưa bà ..

— Anh đừng vật nài, vô ích. Dầu nàng tốt với anh, dầu nàng tốt với Sở hoặc muốn bỏ KGB để nhập Sở, tôi cũng giết nàng. Anh đã dự những cuộc hành

quân du kích tất biết du kích quân không, khi nào mang theo tù binh, và ngay cả thương binh của họ nhiều khi cũng bị bỏ rơi. Họ phải giết để bảo toàn bí mật.

Nhân tiện tôi cần nói cho anh rõ là ông Hoàng đã chi tiêu gần 10 triệu đô-la, hy sinh 5 nhân viên trung cấp và mất đúng 34 tháng giòng đã mới thiết lập xong con đường xuất-nhập số 3 từ Mạc tư khoa qua Minsk, xuyên Ba lan, Đông Đức đến thị trấn Bá linh. Gần đây, Velana đã góp bao công của để giữ cho nó được hữu hiệu. 5 tháng trước, vì sự hờ hênh của một nam nhân viên trước mặt đàn bà nên con đường số 3 suýt bị KGB tìm ra. Suýt nữa, trạm của ta ở Minsk bị bại lộ. KGB chỉ biết một điệp viên quan trọng của ta ở Minsk làm nghề y tế, chứ chưa biết rõ là y sĩ hay điều dưỡng, đàn ông hay đàn bà và tên là gì. Anh biết người anh tiếp xúc tại Minsk với bí danh Ivan và mặt khẩu « bánh kasa-gurép » là ai không? Y là tùy phái già của bác sĩ phó giám đốc bệnh viện, trưởng khu phẫu thuật. Sau khi y gặp anh, y sẽ giới thiệu anh với bác sĩ phó giám đốc, vì viên bác sĩ này mới là điệp viên thực thụ, đặc trách trạm Minsk, lão tùy phái chỉ là liên lạc viên. Nếu tôi để y gặp anh, cơ sở sẽ bị lộ, sáng mai phản gián sẽ ập vào bắt y tra tấn, và từ y sẽ phăng ra viên phó giám đốc bệnh viện. Để bảo vệ cơ sở, tôi phải gạt nước mắt giết lão tùy phái.

Trong nghề do thám này, quyền lợi của tổ chức phải đặt lên trên hết. Lão tùy phái là đồng nghiệp mà tôi còn phải xuống tay, huống hồ cô bạn gái của anh... Anh Văn Bình... từ hồi gặp anh ở Hà Nội đến giờ con Nguyệt Thanh của tôi đã tiến bộ rất nhiều, nó không còn xúc động một cách hơi hợt như trước nữa, vậy mà anh chẳng tiến bộ chút nào (1)...

Tôi thở dài :

— Xin lỗi bà.

Bà Huyền Hoa mở cửa hông dẫn tôi sang phòng bên. Dưới ánh đèn đêm nhợt nhạt tôi thấy một người đàn ông trên ngũ tuần, mái tóc muối tiêu, đeo kiếng cận thị đang gục đầu trên bàn. Bên cạnh là một ve thuốc nước màu đen đã uống gần cạn. Tôi biết y là tùy phái của bệnh viện Minsk, là đồng nghiệp của tôi. Y đã chết cho nghề nghiệp. Biết đầu sau này bà Huyền Hoa hoặc tôi cũng sẽ chết thế thảm như y.

Chắc bà Huyền Hoa vừa đánh atêmi vào tim làm y bất tỉnh. Tuy đã 60, bà còn đánh nổi những atêmi sấm sét, đủ khuất phục bọn vệ sĩ trai tráng. Sau khi lão tùy phái mê man, bà Huyền Hoa đeo găng tay, nhét ve thuốc độc vào bàn tay y, và nâng

(1) — hồi ấy, Nguyệt Thanh, con gái của bà Huyền Hoa, yêu Văn Bình. Xin đọc « Đêm cuối cùng của Tử tội » đã xuất bản cuối năm 1967.

lên miệng uống. Xong xuôi, bà lau sạch những giọt thuốc vung vãi, rồi đặt nạn nhân trên ghế, đầu chúi xuống. Phần gián số viết sẽ đến kết luận như sau : nạn nhân sợ bại lộ nên uống thuốc độc quyền sinh.

Thấy tôi tiếp tục thở dài ảo não bà Huyền Hoa đặt bàn tay rần reo lên vai tôi :

— Anh Văn Bình, lẽ ra người thở dài phải là tôi...

Tôi ngắt lời :

— Vâng, tôi biết lắm.

— Anh làm. Tôi không muốn nói đến vụ hy sinh của lão tùy phái. Mà chỉ muốn nói đến anh. Đến sự sơ hở nghề nghiệp của anh trước khi anh bước chân vào đây.

Niềm tự ái vùng dậy trong lòng tôi. Trong đời, ít ai dám chê tôi ngu dốt. Ngay cả ông Hoàng cũng lựa lời mỗi khi cần chỉ trích. Nhưng trước lời chỉ trích, gần như mắng mỏ của bà Hoa tôi lại ngậm tằm. Vì bà nói đúng. Nếu người bắt tôi hỏi nãy không phải là bà Hoa, và đó là nạn xi-a-nuya thì ô hô... Z. 28 đã về với đất.

Bà Hoa nói tiếp, giọng ôn tồn :

— Thật ra tôi dùng danh từ «sơ hở nghề nghiệp» hơi quá đáng, anh đừng giận tôi nhé. Anh đã tỏ ra thận trọng bằng cách lách sang bên khi tôi mở cửa (tôi thầm cảm ơn bà, vì tôi có lách sang bên đảng hoàng), nhưng tôi vẫn bắt được anh mặc dầu

anh thận trọng là vì...

Tôi giạt mình :

— Thưa bà, tôi hiểu rồi. Tôi bậy quá... Tôi xin hứa từ nay bỏ cái thói quen lách sang bên trái, núp sau bức tường, và lộ đôi mắt ra...

Từ nhiều năm nay tôi vẫn có cái thói quen bắt di bất dịch này mỗi khi gõ cửa nhà lạ. Nghĩa là khi cửa lách cách mở, tôi vọt bước sang bên trái, toàn thân đều trốn sau bức tường, chỉ trừ cái trán và đôi mắt. Bà Huyền Hoa đã biết rõ thói quen của tôi nên sau khi mở cửa chỉ hơi mũi súng thuốc mê sang phải và lấy cò êm ru, là đủ triệt hạ được tôi. Cũng may dịch không biết tôi có thói quen xuẩn động này...

Bà Huyền Hoa lại nói, mỗi tiếng của bà là một gáo nước lạnh dội vào đầu tôi :

— Mến anh lắm tôi mới nói sự thật. Anh thấy không ? Anh tưởng không ai biết anh có thói quen lộ mặt ra ngoài nhưng rốt cuộc ông Hoàng đã biết, và ghi trong hồ sơ về anh. Nếu ông Hoàng biết, người trong Sở biết thì chắc chắn dịch phải biết. Vì vậy, một lần nữa lấy tư cách một đồng nghiệp già, tôi khuyên anh gia tăng thận trọng. Thận trọng đối với dịch là chuyện dĩ nhiên, nhiều khi còn phải thận trọng cả đối với bạn nữa. Ông Hoàng phải tôi sang đây vì nhận thấy tình báo Tây Đức và Hoa Kỳ có vẻ không hoàn toàn thành thật. Họ ồm ờ là phải,

của đau con sót, họ xuất ra hàng triệu đô-la họ phải thu lại những mối lợi tương xứng.

Bà Huyền Hoa mở một cánh cửa ăn thông ra sân sau của bệnh viện. Bà bảo tôi :

— Anh trèo qua tường, đi một quãng ngắn là thấy chiếc xe hơi. Chào anh, và hẹn gặp lại ở Sài Gòn cuối tháng.

Ngoài trời tối om. Những vì sao trên nền mây đen đang hấp háy như buồn ngủ. Thời tiết rét lạnh như thế này đến chị Hằng trên cung Quảng cũng riu mắt dòm lên giường, hưởng hồ mây ngời sao lẻ loi...

Đường xá vắng tanh. Chiếc Zil của bà Huyền Hoa đậu lù lù dưới một thân cây lớn, hai người ôm không xuể. Đường như là định lệ nghề nghiệp, xe hơi của nhân viên điệp báo chỉ đậu dưới bóng cây rườm rà, và ở những xó đường nào tối nhất, ít người qua lại nhất. Bà Hoa không phải là chuyên gia xe hơi nên đã gọi là n tên. Đó không phải xe Zil mà là xe Zis. Thật ra, Zil hay Zis cũng chẳng khác nhau bao nhiêu, bề dài của nó vẫn là 6th2x, bề ngang hơn 2th, nặng gấp đôi xe Hoa kỳ, động cơ 8xy-lanh gần 6 ngàn phân khối, nghĩa là uống xăng như khủng long uống nước. Zil hay Zis thì mã ngoài của nó cũng đen sì, đồ xô như xe tăng, tay lái cứng kinh khủng, và tốc độ như... rùa.

Từ sau thế chiến thứ hai, giới lãnh đạo số viết muốn xe dịch được tiện nghi và oai vệ nên sai chế

tạo kiểu xe Zis. Như thường lệ, bất cứ cái gì vĩ đại ở Liên xô đều do Sít-ta-lin mà có nên chữ S trong tên xe này là Sít-ta-lin, Zis Zavod Imeni Staline. Năm 1956, nhà độc tài đỏ bị hạ bệ, người ta đổi tên Zis thành Zil, chữ L là Likatcheva.

Tôi hơi xu vi thấy xe Zis, không phải xe Zil. Đành rằng Zis và Zil như nhau nhưng xe Zis được sản xuất từ 10 năm trước các bộ phận về máy và điện của nó đã xộc sếch và cũ kỹ. Tôi mở cửa trước nhìn vào bên trong. Cặp vợ chồng bắt đắ dĩ Faben-Lolô đã ngồi ngay ngắn trên băng sau, tuy trời tối tôi cũng nhìn thấy mắt họ nhắm nghiền, tôi lại nghe cả tiếng ngáy của họ. Faben là đực rựa thì ngáy như kéo gỗ là chuyện có thể chấp nhận được, chứ còn Lolô...

Dầu sao nà g cũng là giai nhân, nếu không thuộc đẳng cấp ngoại lệ thì cũng chưa đến nỗi hạng xoàng. Lẽ ra nàng chỉ được phép ngáy rất nhỏ, đẳng này nàng ngáy rừ rừ, rừ rừ như xe cam-nhông nặng 20 tấn đè máy chạy ra-lăng-ti. Nghĩa là tuy tiếng ngáy rừ rừ rừ mà tai tôi suýt bị điếc...

Tối kị của nữ giới là bệnh ngáy. Đàn bà ngáy cũng như đàn bà... hơi nách, có đẹp như Tây Thi thời xưa hoặc như Marilyn Monroe đời nay thì cũng vô ích. Riêng tôi, tôi sợ nhất đàn bà ngáy. Hồi tôi mới lớn, chưa dẫn thân vào cuộc sống ba chìm bảy nổi, tôi từng đem lòng yêu một cô gái có cái miệng

đẹp như hoa đào nở trong nắng xuân và thơm như được tầm mật ong. Mỗi khi gặp nàng tôi chỉ ngắm cái miệng kỳ quan mà quên cả bản thân và vũ trụ.

Cho đến một đêm kia... Nhớ nàng quay quắt tôi đánh bạo trèo qua tường, tốn khá nhiều thịt heo nướng cho con chó giữ vườn mới lọt được vào hàng hiên đối diện phòng ngủ của người đẹp tiên nga. Tôi dột không biết bao nhiêu mộng đẹp, nhưng... hồi ời trong cảnh đêm khuya thanh vắng chỉ nghe tiếng ngáy rừ rừ, rừ rừ. Tôi mở cửa sổ nhìn vào giường thấy nàng nằm một mình, dưới ánh trăng lung linh từ bên ngoài chiếu vào miệng nàng đang há hốc, một giòng nước miếng quái ác chảy ra mép, và rừ rừ... rừ rừ... giai nhân tiếp tục ngáy. Trong chớp mắt, giấc mộng thần tiên của tôi tan biến.

Nàng choàng dậy và nhận ra tôi. Nàng mừng rỡ và gọi:

— Anh ơi, anh vào đây với em.

Con trai đôi mươi ngày xưa không quá bạo dạn như ngày nay; nhưng tôi là con trai ngoại lệ, phải đẹp chưa mời đã xông vào trần tuyến. Nay được giai nhân cất tiếng oanh vàng thổ thổ mời tôi nhập động thiên thai thì còn lạc thú nào bằng. Thế mà tôi vất giò lên cò, chạy một mạch, con chó của nàng rùng rợn rượt theo ngoạm đứt ống

quần, cọc rào nhọn hoắt đâm sâu vào da thịt tôi nữa.

Kỷ niệm giai nhân nằm ngáy đêm ấy luôn luôn ám ảnh tâm trí tôi cho nên khi nghe tiếng ngáy phiền loạn của Lolò tôi cảm thấy tay chân bủn rủn. Một phút sau lại thần tôi mới mở cửa xe, rón rén ngồi xuống trước vô-lăng.

Cũng may động cơ xe Zis này thuộc loại già nua nên rống lên như máy xe tăng « Con Cọp » trèo giốc. « Con Cọp » khét tiếng trong đại chiến thứ hai vì tiếng kêu inh tai nhưc óc. Tiếng máy xe Zis trùm lấp tiếng ngáy của Lolò, tôi liếc nhìn kiếng hậu và hai bên xe lần chót rồi nhả chân « cò » phóng thẳng trên con đường rộng hơn xa lộ Biên hòa.

Như bà Huyền Hoa trù liệu, tôi không gặp trở ngại đáng kể ở dọc đường. Bà Hoa không giải thích rõ ràng song tôi cũng hiểu. Liên xô không phải là rạp hát ai muốn ra vào cũng được, mật vụ KGB cũng khó g phải là anh chàng ngáy diếc. Chẳng qua họ giả vờ ngáy diếc. Văn bài quyết định sẽ được đánh tại vùng biên giới. Từ đây đến đó còn 200 cây số đường thẳng, tôi có thể tha hồ hút thuốc lá, uống rượu huyết-ky và thả hồn vào cõi mộng...

Nhưng lòng tôi vẫn buồn ray rứt. Tôi nhớ đến cô gái KGB. Chắc nàng đã chết. Bà Huyền Hoa hay ai đã giết nàng? Nàng bị giết bằng cách nào? Nàng được chết ngay hay phải hấp hối giờ hàng

lâu vì bà Hoa cần biết một số tin tức của KGB?

Đột nhiên hình bóng kiêu diễm của Kira hiện lên, choán hết trí tôi. Giờ này, nàng đang ở đâu? Nằm trong xa-lim khám đường Lubiänka, hay nằm trong lòng đất? Sau cùng, hình bóng của Kira cũng biến mất. Óe tôi, da thịt tôi, toàn thân tôi đều rung lên một lượt. Tôi chợt nghĩ đến Velana ..

Đang lái xe tôi bỗng kêu lên một mình :

— Tức quá đi mất!

Tại sao tôi tức, và tức ai, chính tôi cũng không biết. Vì tôi thét lớn nên ở băng sau Loló tỉnh dậy. Nàng hỏi tôi :

— Đây là đâu?

Tôi hơi giạt mình :

— Sắp đến biên giới Ba lan.

Nàng dẫu mở :

— Anh điềm huýt cho em mê man phải không?

Phải rồi, anh muốn được tự do hú hí với người đẹp Liên Xô...

Nhưng khi nhli quanh không thấy cô gái KGB nàng vội dịu giọng :

— Lạ nhỉ, người đẹp Liên Xô đâu rồi? Nàng bỏ rơi anh rồi phải không?

Tôi nổi dóa :

— Yêu cầu bà ngậm miệng lại.

Nàng phụng phịu ngồi yên trong góc. Faben vẫn ngáy đều đều ngoan ngoãn. Loló bỗng ti ti khóc

Tôi mặc kệ nàng khóc. Giờ đây tôi ghét nàng hơn lúc nào hết. Có lẽ vì tôi còn nhớ Velana và cô gái KGB, nhưng cũng có lẽ vì tiếng ngáy thô bỉ của Loló đã làm nguội lạnh những thèm muốn xác thịt trong lòng tôi.

Trời tờ mờ sáng. Brest, thị trấn cuối cùng trước khi vượt biên giới, đã hiện ra lù lù trước mắt. Buổi rạng đông trên đất Nga cũng tối mù như những buổi rạng đông mùa rét nhiều sương muối ở miền thượng du Bắc Việt, gió thổi vào xe như những lưỡi dao nhọn cắt xẻo da thịt, xòe bàn tay phải như kỹ mới thấy rõ ngón. Trời đầy sương như thế này xe hơi phải mở hết đèn pha mới khỏi gặp tai nạn, phương chi con đường dẫn đến biên giới là con đường tôi không quen. Vậy mà tôi không bật đèn, và cũng không giảm tốc độ.

Bắt đầu phóng qua thị trấn tôi mới bật đèn, Kỳ lạ thay bọn lính gác ở hai đầu thị trấn không quan tâm đến chiếc Zis của tôi. Sự an toàn này lại làm tôi thấp thỏm thêm. Lực lượng biên phòng sơ viết gồm 300.000 binh sĩ, càng xa Mạc tư khoa bao nhiêu, sự canh gác càng cần mật bấy nhiêu. Thời tiết lạnh chỉ là lý do phụ, tôi có cảm tưởng là KGB cố tình mở đường cho tôi đi. Nhưng họ sẽ cho tôi đi đến đâu? Đến đâu thì họ chặn lại?

Bà Huyền Hoa dặn tôi thận trọng khi vượt qua chặng đượng gai góc cuối cùng này. Tôi đã nghe